

Vé tham quan

Giới hạn thời gian: 1.0s Giới hạn bộ nhớ: 256M

Một bảo tàng đã bán trước n vé tham quan. Mỗi vé có một mã riêng là một xâu ký tự.

Tại cổng vào, có q lượt khách đưa ra mã vé. Với mỗi mã được đưa ra, cần kiểm tra xem mã đó có nằm trong danh sách vé đã bán hay không.

Yêu cầu

Với mỗi lượt kiểm tra, in nếu mã vé hợp lệ, ngược lại in .

Dữ liệu

Dữ liệu vào từ chuẩn gồm:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên n và q .
- n dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa một mã vé đã bán.
- q dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa một mã vé cần kiểm tra.

Mỗi mã vé là một xâu không rỗng, chỉ gồm chữ cái tiếng Anh thường và chữ số, không chứa dấu cách.

Kết quả

Ghi ra q dòng. Dòng thứ i là kết quả của lượt kiểm tra thứ i .

Ví dụ

Ví dụ 1

Input

```
5 6
a12
b34
museum1
ticket9
cvp2026
a12
x01
ticket9
museum
cvp2026
b35
```

Output

```
YES
NO
YES
NO
YES
NO
```

Ví dụ 2

Input

```
3 5
abc
abc1
001
abc
ab
001
0001
abc1
```

Output

YES
NO
YES
NO
YES

Giải thích

Ví dụ 1

Các mã `~\text{a12}~`, `~\text{ticket9}~` và `~\text{cvp2026}~` nằm trong danh sách vé đã bán.

Các mã `~\text{x01}~`, `~\text{museum}~` và `~\text{b35}~` không nằm trong danh sách vé đã bán.

Ví dụ 2

Mã `~\text{001}~` khác mã `~\text{0001}~`, nên lượt kiểm tra mã `~\text{0001}~` cho kết quả .

Ràng buộc và chấm điểm

Ràng buộc

- $\sim 1 \leq n, q \leq 2 \cdot 10^5 \sim$.
- Độ dài mỗi mã vé không vượt quá $\sim 30 \sim$.
- Tổng độ dài tất cả mã vé trong dữ liệu vào không vượt quá $\sim 2 \cdot 10^6 \sim$.

Chấm điểm

- Subtask~1~ (~40%~): $\sim n, q \leq 1000 \sim$.
- Subtask~2~ (~60%~): không có ràng buộc bổ sung.